TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:02/2025/HS-ST
Ngày 10-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên.

Ông Vũ Văn Lẫy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hoàng Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến, trại tạm giam Công an thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Thị Phương T, sinh ngày 06/02/1962; nơi cư trú: Tổ Đ, phường V, quận K, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Bùi Văn C và bà Phạm Thị D (đều đã chết); có chồng là Hoàng Văn M (đã chết) và 02 con, lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Có 01 tiền án đã được xóa là bản án số 10/PTHS ngày 21/02/1995 của TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội chứa mại dâm; bị tạm giữ từ ngày 20/9/2024 đến ngày 24/9/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người chứng kiến: Anh Đỗ Văn T1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/9/2024, Bùi Thị Phương T đi sang khu vực đường T, quận L, Hải Phòng gặp và mua của 01 người phụ nữ không quen biết 1.000.000 đồng ma tuý heroine, mang về nhà chia ra được 09 gói nhỏ, mục đích vừa để bán và sử dụng. Khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, T lấy 01 gói ma tuý cất giấu vào trong túi quần bên trái phía trước, mang đi để bán. Khi T đang đi bộ đến khu vực trước cửa số nhà E N, phường V, quận K thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng, thu giữ 01 túi nilon, một mặt có viền mép màu đỏ (kích thước 07x4cm), bên trong chứa 01 gói giấy màu trắng (kích thước 01x2,5cm) chứa chất bột màu trắng- mẫu số 01.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Thị Phương T tại tổ Đ, phường V, quận K, Hải Phòng thu giữ: 01 hộp nhựa màu trắng có gắn nhãn màu đỏ, vàng có chữ nước ngoài (kích thước cao 7cm, đường kính 4,5cm), có nắp ren xoáy đậy; bên trong hộp có chứa 08 túi nilon có mép viền màu đỏ (kích thước 07 x 4cm), mỗi túi nilon đều có 01 gói giấy màu trắng (kích thước 01 x 2,5cm), chứa chất bột màu trắng (mẫu số 02). 01 hộp kim loại màu đỏ, trên thân hộp có chữ La Collection F, bên trong hộp có 01 kéo cán nhựa màu xanh, 02 tờ giấy màu trắng (kích thước 05 x 5,5cm), 03 túi nilon có mép viền màu đỏ (kích thước 07 x 4cm); 01 bật lửa màu đỏ; 01 điện thoại Samsung Galaxy A30s, vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 1090/KL-KTHS(MT) ngày 23/9/2024 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu số 01 và mẫu số 02 gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng lần lượt là 0,22 gam và 1,33 gam là loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Thị Phương T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị Phương T từ 42 đến 48 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 05 triệu đến 10 triệu đồng; đề nghị các vấn đề xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 10 giờ 25 phút ngày 20/9/2024 tại khu vực trước cửa số nhà E N, phường V, quận K, Bùi Thị Phương T đã có hành vi cất giữ 01 gói ma túy hêroin trong người và 08 gói ma túy hêroin tại nhà với mục đích bán kiếm lời. Dự kiến nếu bán được sẽ thu lợi số tiền 800.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo cất giữ định bán là 1,55 gam. Do vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận Bùi Thị Phương T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, các chất hướng thần, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Vì vậy các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là "thành khẩn khai báo".

[4.3] Lý lịch của bị cáo thể hiện có 01 tiền án đã được xóa là bản án số 10/PTHS ngày 21/02/1995 của TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội chứa mại dâm. Tuy tiền án này không dùng để tính làm tình tiết tăng nặng đối với bị cáo nhưng qua đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém.

[5] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

[5.1] Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5.2] Ngoài hình phạt chính thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo mức đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói của các mẫu giám định được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 1090MT/PC09; 01 hộp nhựa màu trắng có gắn nhãn màu đỏ, vàng có chữ nước ngoài, có nắp ren xoáy đậy (kích thước cao 07cm, đường kính 4,5cm); 01 hộp kim loại màu đỏ, trên thân hộp có chữ La Collection F (kích thước cao 9cm, đường kính 2,2cm); 01 kéo có cán nhựa màu xanh, 02 tờ giấy màu trắng (kích thước 05 x 5,5cm), 03 túi nilon có mép viền màu đỏ (kích thước 07 x 4cm), 01 bật lửa màu đỏ; là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

01 điện thoại Samsung Galaxy A30s, vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng là vật dụng hàng ngày của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành hình phạt bổ sung.

[7] Về một số vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho T tại khu vực đường T, L, Hải Phòng, hiện chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét

[8] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Phương T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Phương T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2024.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo T số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ Lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói của các mẫu giám định được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 1090MT/PC09; 01 hộp nhựa màu trắng có gắn nhãn màu đỏ, vàng có chữ nước ngoài, có nắp ren xoáy đậy (kích thước cao 07cm, đường kính 4,5cm); 01 hộp kim loại màu đỏ, trên thân hộp có chữ La Collection F (kích thước cao 9cm, đường kính 2,2cm); 01 kéo có cán nhựa màu xanh, 02 tờ giấy màu trắng (kích thước 05 x 5,5cm), 03 túi nilon có mép viền màu đỏ (kích thước 07 x 4cm), 01 bật lửa màu đỏ

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung Galaxy A30s, vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành hình phạt bổ sung. Bị cáo sẽ được nhận lại chiếc điện thoại này khi thi hành xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với số tiền là 10 triệu đồng.

(theo biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng giữa Công an quận K và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Kiến An ngày 01/01/2025)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND quận Kiến An;
- Phòng PV 06 – Công an TP Hải Phòng;
- Công an quận Kiến An;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Kiến An;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định